

Bản án số: 47/2022/HS -ST

Ngày: 15-4-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN**

**-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thường và bà Phan Thị Đóa

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Lệ Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 30/2022/TLST - HS ngày 24 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 38/QĐXXST – HS ngày 31 tháng 3 năm 2022, đối với các bị cáo:

1.Lê Đôn T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 08/9/1997 tại huyện QL, tỉnh Nghệ An,

Nơi cư trú: Xóm N, xã QV, huyện QL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đôn D (đã chết) và bà Đậu Thị P, sinh năm 1973; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2.Hồ Hữu M (tên gọi khác: Không), sinh ngày 13/9/1996 tại huyện QL, tỉnh Nghệ An,

Nơi cư trú: Xóm G, xã QV, huyện QL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc

tịch: Việt Nam; con ông Hồ Hữu Đ, sinh năm 1968 và bà Lê Thị V, sinh năm 1964; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

-Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993, vắng mặt

Trú tại: Khối K, phường QX, thị xã HM, tỉnh Nghệ An.

-Anh Lê Tiến Thế, sinh năm 1986, vắng mặt

Trú tại: Thôn H, xã QV, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 12/01/2022, Lê Đôn T nhận được điện thoại của 01 người đàn ông tên T nhờ T mua ma túy về để sử dụng, T đồng ý. Sau đó có một nam thanh niên không rõ tên tuổi, địa chỉ đến gặp T và đưa cho T 1.200.000đ, nói mua 500.000đ ma túy, số tiền còn lại để lần sau mua. T cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô BKS 37L2-235.68 đến gặp Hồ Hữu M nhờ M đi mua 500.000đ ma túy, về sẽ cho sử dụng cùng, M đồng ý. Sau đó, M gọi điện thoại cho người tên Thế để hỏi nơi mua ma túy thì Thế cho M số điện thoại, khi M gọi điện thì nghe giọng của một người phụ nữ yêu cầu M chuyển khoản trước mới đưa ma túy cho. M điều khiển xe mô tô BKS 37L2-235.68 của T đi đến cửa hàng điện thoại “Đình Mận” để nhờ chị Phan Thị S chuyển khoản 450.000đ cho người phụ nữ nói trên. Sau đó, người phụ nữ này hẹn M ra khu vực trạm thu phí Hoàng Mai để lấy ma túy. M điều khiển xe mô tô đến điểm hẹn thì thấy một người phụ nữ ném 01 gói potylen nhỏ xuống đường, M biết là người bán ma túy cho mình nên đến nhặt lên rồi đưa về cho T, T cầm gói ma túy và hẹn M khi nào sử dụng ma túy sẽ gọi. Sau đó, T điều khiển xe đến khách sạn ĐC ở xóm 7, xã Quỳnh Bá, huyện Quỳnh Lưu, Nghệ An để đưa ma túy cho người tên Thực. Khi đang đứng chờ Thực thì T bị Tổ công tác Công an huyện Quỳnh Lưu kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Thu giữ 01 gói potylen màu trắng có chứa các hạt tinh thể màu trắng trong túi quần sau bên phải, 01 điện thoại Sam sung A12 và 700.000đ.

Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hồ Hữu M, thu giữ 01 điện thoại di động

Masstel. M nhận thức được hành vi mua hộ ma túy cho Lê Đôn T là vi phạm pháp luật nên đã xin đầu thú.

Ngày 12/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu đã thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, sau khi loại bỏ bao bì, các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Lê Đôn T có khối lượng là 0,245 gam.

Tại Bản kết luận giám định số 207/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 17/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Lê Đôn T gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine), có khối lượng 0,245gam.

Bản cáo trạng số 47/CT-VKS-QL, ngày 22 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu đã truy tố các bị cáo Lê Đôn T, Hồ Hữu M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Đôn T, Hồ Hữu M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đề nghị: □p dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, (khoản 2 đối với M) Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Đôn T từ 15 – 18 tháng tù;

Xử phạt: Bị cáo Hồ Hữu M từ 12 – 15 tháng tù;

Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung các bị cáo.

Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư bưu điện bên trong có chứa 0,115gam ma túy. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 700.000đ.

Tịch thu bán hóa giá sung quỹ Nhà Nước 01 chiếc điện thoại Sam sung galaxy A12 thu giữ của bị cáo T; 01 chiếc điện thoại Masstel thu giữ của bị cáo M.

Ý kiến của các bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo T, M thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của

Bộ luật tổ tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án; Có đủ cơ sở kết luận ngày 12/01/2022, Lê Đôn T tàng trữ trái phép chất Methamphetamine có khối lượng 0,245 gam.

Hồ Hữu M mua hộ ma túy cho Lê Đôn T để sử dụng cùng nên phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy với vai trò đồng phạm.

Đối với người đàn ông tên Thực mà Lê Đôn T khai đã nhờ T mua ma túy, do T không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ điều tra xử lý.

Đối với người tên Thế đã cho Hồ Hữu M số điện thoại người bán ma túy, qua xác M xác định được là Lê Tiến T, sinh năm 1986, trú tại xóm K, xã QV, huyện Quỳnh Lưu, Nghệ An. Tuy nhiên, hiện Thế không có mặt tại địa phương nên Đề nghị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Đối với người phụ nữ đã cho M số tài khoản để chuyển tiền mua ma túy, qua xác M tài khoản xác định được là Nguyễn Thị H, sinh năm 1993, trú tại khối N, phường QX, thị xã HM, Nghệ An. Tuy nhiên, hiện H không có mặt tại địa phương nên Đề nghị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Đối với chị Nguyễn Thị S, đã được M nhờ chuyển khoản tiền mua ma túy. Tuy nhiên, khi chuyển tiền, chị S không biết mục đích chuyển tiền làm gì nên không có căn cứ xử lý.

Quá trình phạm tội, các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Methamphetamine là chất ma túy Nhà nước nghiêm cấm việc mua bán, tàng trữ trái phép nhưng vẫn cố tình thực hiện.

Hành vi của các bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận Lê Đôn T, Hồ Hữu M phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự nh- cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc tr-ờng hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước; Là

nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác và làm lây truyền các bệnh nguy hiểm cho con người, bị xã hội lên án. Bởi vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc bằng hình phạt tù, tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện.

[4] Vụ án đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, Trong vụ án này vai trò của các bị cáo như sau: Lê Đôn T là người đưa tiền cho Hồ Hữu M mua ma túy nên xếp vai trò cầm đầu; M xếp vai trò thứ yếu.

[5] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo M đầu thú. Do đó, cần giảm nhẹ cho các bị cáo một phần song cần thiết phải cách ly khỏi xã hội một thời gian như Viện kiểm sát đề nghị mới đủ điều kiện giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy điều kiện hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn về kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Vật chứng vụ án: Ma túy là chất Nhà Nước độc quyền quản lý cấm lưu hành, mua bán, tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy. Số tiền 700.000đ thu giữ của bị cáo T do chưa chứng M được là tiền Thực đưa để mua ma túy nên trả lại cho T.

01 chiếc điện thoại Sam sung galaxy A12 thu giữ của bị cáo T; 01 điện thoại Masstel thu giữ của bị cáo M; HĐXX xác định đây là phương tiện phạm tội nên tịch thu bán hóa giá sung quỹ Nhà Nước.

Đối với 01 chiếc xe mô tô BKS 37L2-235.68, qua điều tra xác định BKS 37L2-235.68 là biển số xe giả được T nhặt được và lắp vào xe mô tô BKS 37K6-0100 của anh Lê Đôn D là bố đẻ của T đã chết. Chiếc xe mô tô này đã được mẹ T là chị Đậu Thị P bán cho một người thu mua sắt vụn không quen biết. Quá trình T sử dụng xe vào mục đích phạm tội, chị Đậu Thị P không biết nên Công an đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng pháp luật.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, (khoản 2 đối với Hồ Hữu M) Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự.

2.Xử phạt: -Bị cáo Lê Đôn T 16 (Mười sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (12/01/2022).

-Bị cáo Hồ Hữu M 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (12/01/2022).

3.Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư bưu điện bên trong có chứa 0,115 gam ma túy; tịch thu bán hóa giá sung quỹ Nhà Nước 01 chiếc điện thoại Sam sung galaxy A12 thu giữ của bị cáo T, 01 chiếc điện thoại Masstel thu giữ của bị cáo M; trả lại số tiền 700.000đ cho bị cáo T (Phong bì thư, ma túy, điện thoại có số lượng, đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/3/2022 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Lưu; Số tiền đã nộp vào Kho bạc Nhà Nước Quỳnh Lưu ngày 07/3/2022 tại tài khoản số 394901047949.00000 của Công an huyện Quỳnh Lưu).

4.Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc các bị cáo Lê Đôn T, Hồ Hữu M mỗi người phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5.Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- Sở Tư pháp;
- CA huyện Quỳnh Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ an;
- TAND Tỉnh Nghệ An
- UBND xã QV (để biết)
- Lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Ngọc Hà**